TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2017/DS-ST
Ngày: 11/8/2017.
"V/v tranh chấp về
hợp đồng dân sự vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà:* Ông **Huỳnh Thanh Hòa**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Trần Văn Hải**
  Bà **Nguyễn Kim Phụng**
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà **Trần Xuân Nữ** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh.

Ngày 11/8/2017, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử công khai vụ án thụ lý số: 90/2017/TLST-DS ngày 03/5/2017; *"V/v tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản"*.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 69/2017/QĐST-DS, ngày 06/7/2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 56/2017/QĐST-DS ngày 24/7/2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn:
Trần Anh Đ, sinh năm 1981.
Địa chỉ: Số A, tổ B, khóm C, phường D, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp.
Người đại diện hợp pháp của anh Đ: Bà Ngô Thị Kim Xuyến, sinh năm 1960. Địa chỉ: Số 33-25, đường Lê Văn Tám, tổ 34, khóm 3, phường 1, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp. Là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 20/3/2017). Có mặt.
Bị đơn:
Nguyễn Trọng N, sinh năm 1972. Vắng mặt
Địa chỉ: Số X, tổ Y, ấp Z, xã T, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 20/3/2017 và tại phiên tòa nguyên đơn anh Trần Anh Đ (có bà Ngô Thị Kim Xuyến là đại diện ủy quyền) trình bày:

Nguyên anh Nguyễn Trọng N có vay của anh Trần Anh Đ số tiền 20.000.000 đồng vào ngày 13/01/2017, có biên nhận nợ, không lãi suất, hẹn 01 tháng trả lại tiền, nhưng anh N không trả tiền.

Nay anh Trần Anh Đ (Có bà Ngô Thị Kim Xuyến là đại diện ủy quyền) buộc anh Nguyễn Trọng N trả cho anh Đ số tiền 20.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Nguyễn Trọng N nhưng anh N không có văn bản ghi ý kiến, không cung cấp tài liệu, chứng cứ và vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, qua phần hỏi tại phiên tòa và kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng:

Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của anh Trần Anh Đ, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật đang tranh chấp giữa các bên là: "V/v tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản", theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ Luật Tố tụng Dân sự năm 2015. Bị đơn hiện nay cư trú tại thành phố Cao Lãnh nên theo quy định tại điểm a a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ Luật Tố tụng Dân sự năm 2015 thì vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân thành phố Cao Lãnh.

Đối với bị đơn anh Nguyễn Trọng N theo xác minh của Công an xã Tịnh Thới, thành phố Cao Lãnh thì anh N có đăng lý hộ khẩu thường trú tại địa chỉ nêu trên nhưng đã bỏ địa phương đi không thông báo địa chỉ mới cho anh Đ biết, nhằm trốn tránh N vụ theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 192 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 và hướng dẫn tại Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao thì Tòa án tiến hành giải quyết theo thủ tục chung. Tòa án triệu tập anh Nguyễn Trọng N hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử, xử vắng mặt anh Nguyễn Trọng N.

[2] Về nội dung:

Xét yêu cầu của ông Trần Anh Đ yêu cầu anh Nguyễn Trọng N trả số tiền 20.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Biên nhận ngày 13/01/2017, anh Trần Anh Đ cho anh Nguyễn Trong N vay số tiền 20.000.000 đồng, có biên nhận nợ, không lãi suất, anh N trực tiếp ký vào biên nhận hẹn 01 tháng trả lại tiền, nhưng anh N không trả tiền.

Đối với anh Nguyễn Trọng N Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo về việc cung cấp chứng cứ đối với số tiền vay 20.000.000 đồng, nhưng anh N không cung cấp, không có văn bản ý kiến và cũng không có mặt tại phiên tòa để trình bày đối với số tiền này. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ chấp nhận yêu cầu của anh Trần Anh Đ.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của của anh Trần Anh Đ yêu cầu anh Nguyễn Trọng N trả số tiền vốn vay 20.000.000 đồng.

Buộc anh Nguyễn Trọng N trả số tiền vốn vay 20.000.000 đồng cho anh Trần Anh Đ

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 1 Điều 147 Bộ Luật Tố tụng Dân sự năm 2015 và khoản 1, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Anh Nguyễn Trọng N có trách nhiệm trả cho anh Trần Anh Đ số tiền vốn vay 20.000.000 đồng nên anh Nguyễn Trọng N liên đới phải chịu án phí là 1.000.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ Luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Điều 463, 466, 468 và Điều 357 Bộ Luật dân sự năm 2015;

- Khoản 1 Điều 147 Bộ Luật Tố tụng Dân sự năm 2015 và khoản 1, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu của Trần Anh Điều yêu cầu anh Nguyễn Trọng N trả số tiền vốn vay 20.000.000 đồng.

Buộc anh Nguyễn Trọng N trả số tiền vốn vay 20.000.000 đồng cho ông Trần Anh Đ

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015

Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Trọng N phải chịu án phí là 1.000.000 đồng.

Hoàn trả lại cho anh Trần Anh Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp 500.000 đồng theo biên lai thu số 08375 ngày 27/4/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự;

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH
THẨM PHÁN
(Đã ký)
Huỳnh Thanh Hòa

ĐỂ THI HÀNH
Thành phố Cao Lãnh, ngày 16 tháng 9 năm 2017
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH
THẨM PHÁN

Nơi nhận :

- Tòa án ND tỉnh ĐT;
- CCTHADS TPCL;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Huỳnh Thanh Hòa